

Tín dụng ngân hàng đối với tái canh cà phê vùng Tây Nguyên

ThS. ĐẶNG HOÀI LINH - ThS. ĐÀM NGUYỄN ANH KHOA

Cà phê là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, đặc biệt là Tây Nguyên. Với đặc điểm thổ nhưỡng đất đỏ bazan ở độ cao khoảng 500m đến 600m so với mặt biển, Tây Nguyên rất phù hợp với những cây công nghiệp như cà phê, ca cao, hồ tiêu, dâu tằm, trong đó, cà phê là cây công nghiệp quan trọng nhất tại đây. Tuy nhiên, với diện tích cây cà phê hiện ngày càng già cỗi, việc tái canh để duy trì sản lượng và chất lượng đang là vấn đề đặt ra. Nhận thức và để giải quyết vấn đề này, ngành Ngân hàng đã ban hành nhiều chính sách nhằm đưa nguồn vốn tín dụng đến với vùng cà phê Tây Nguyên, đồng thời kết hợp với các chính sách vĩ mô khác nhằm tăng hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng. Bài viết tập trung phân tích thực trạng, những thách thức và khuyến nghị chính sách tín dụng đối với tái canh cà phê tại vùng Tây Nguyên.

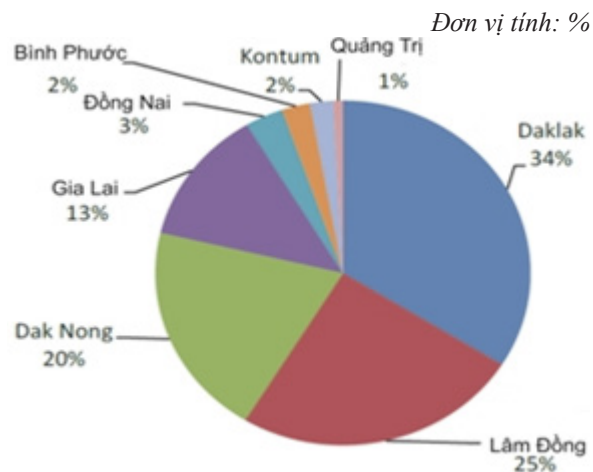
Từ khóa: Tín dụng, tái canh cà phê, vùng Tây Nguyên.

1. Khái quát ngành cà phê và tái canh cà phê tại vùng Tây Nguyên

Vùng Tây Nguyên bao gồm 5 tỉnh, xếp thứ tự vị trí địa lý từ bắc xuống nam gồm Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng, là một trong 3 tiểu vùng của miền trung Việt Nam. Vùng Tây Nguyên có hơn 2 triệu héc ta đất Bazan màu mỡ, chiếm 60% đất bazan cả nước, là một lợi thế để phát triển cây công nghiệp, đặc biệt là cà phê. Diện tích cà phê ở vùng Tây Nguyên hiện nay hơn 290 nghìn ha, chiếm 4/5 diện tích cà phê cả nước. Trong đó,

Đắk Lắk là tỉnh có diện tích cà phê lớn

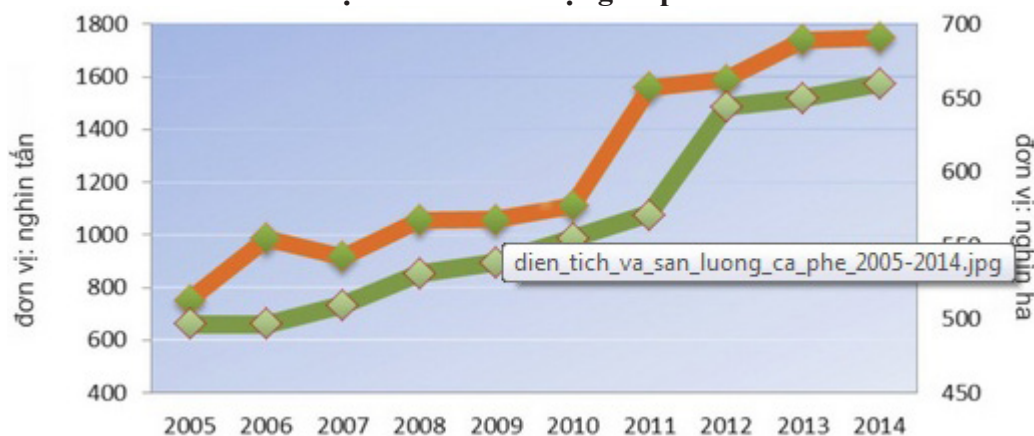
Hình 1. Phân bố vùng trồng cà phê ở Việt Nam năm 2014



Nguồn: Tổng cục Thống kê, Bộ NN&PTNT, Dự báo của FAS/USDA



Hình 2. Diện tích và sản lượng cà phê theo năm



Nguồn: Tổng cục Thống kê, Bộ NN&PTNT, Dự báo của FAS/USDA

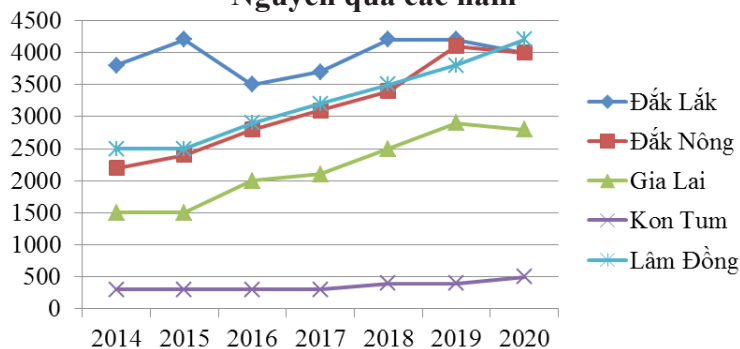
Tuy nhiên, diện tích cà phê già cỗi, kém hiệu quả kinh tế, hết chu kỳ kinh doanh mỗi năm một tăng. Theo Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam, hiện nay, diện tích cà phê già cỗi từ 20 đến

nhất (170 nghìn ha) và cà phê tại đây có chất lượng cao, góp phần quan trọng đưa Việt Nam trở thành quốc gia có sản lượng cà phê đứng thứ hai trên thế giới (sau Brazil) kể từ năm 2011 đến nay.

Với tiềm năng phát triển cà phê ở vùng Tây Nguyên, Nhà nước đã có nhiều chính sách nhằm thúc đẩy phát triển theo hướng xây phát triển bền vững. Thực hiện *Văn bản số 2377/VPCP-KTN ngày 12/4/2010 của Văn phòng Chính phủ về việc “hỗ trợ phát triển bền vững cây cà phê”*, ngành cà phê bước đầu đã có những thay đổi tích cực, góp phần nâng cao vị thế ngành cà phê Việt Nam trong nước và trên thế giới. Năm 2014, ngành cà phê đóng góp 3% GDP cả nước, góp phần làm chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế ở các vùng có cây cà phê phát triển như: Cơ sở nghiên cứu giống, ngành thủy lợi, giao thông, chế tạo máy móc... và tạo công ăn việc làm cho người lao động.

25 năm tuổi trong cả nước khoảng 86.000 ha, chiếm 17,3% trong tổng diện tích. Bên cạnh đó, có khoảng 40.000 ha cà phê dưới 20 năm tuổi nhưng có biểu hiện già cỗi, sinh trưởng kém, ít cành thứ cấp, nhiều cành không cho quả năng suất, chất lượng thấp. Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT), diện tích cà phê già cỗi cần trồng thay thế và chuyển đổi trong 5 đến 10 năm tới của cả nước khoảng từ 140.000- 160.000 ha, chiếm 25% tổng diện tích cà phê trên toàn quốc, trong đó có khoảng 120.000 ha cà phê cần tái canh gấp ở vùng Tây Nguyên. Thực trạng đất trồng cà phê già cỗi đã ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất, sản lượng và chất lượng hạt cà phê. Năm 2011, năng suất bình quân cà phê cả nước đạt 23,5 tạ/ha, đến năm 2014 chỉ còn 22,2 tạ/ha; sản lượng tăng nhẹ 1.276,5 ngàn tấn năm 2011 lên 1.395,6 ngàn tấn năm 2014, trong khi diện tích lại tăng nhanh 586 ngàn ha năm 2011 lên 641,7 ngàn ha năm 2014.

Hình 3. Tiến độ tái canh cà phê các tỉnh vùng Tây Nguyên qua các năm



Nguồn: Bộ NN&PTNT

Từ thực trạng như trên, tái canh cà phê là việc làm cần thiết hiện nay. Tiếp tục thực hiện *văn bản số 2377/VPCP-KTN ngày 12/4/2010 của Văn phòng Chính phủ về việc “hỗ trợ phát triển bền vững cây cà phê”*, Bộ NN&PTNT đã có *Quyết định số 1987/QĐ-BNN-TT ngày 21/08/2012 về việc “Phê duyệt quy hoạch phát triển ngành cà phê Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”*.



Theo đó, khai thác có hiệu quả lợi thế về đất đai, nguồn nước, khí hậu, thời tiết để phát triển cà phê theo hướng hiệu quả và bền vững. Đồng thời, Chính phủ cũng có các văn bản kịp thời để thúc đẩy và hỗ trợ quá trình tái canh cà phê, như *Quyết định số 273/QĐ-TT-CCN ngày 03/7/2013 của Cục Trồng trọt về việc ban hành quy trình tái canh cà phê với, Quyết định 340/QĐ-BNN-TT ngày 23/2/2013 của Bộ NN&PTNT về việc “Phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật trồng tái canh cà phê với”, Quyết định số 4521/QĐ-BNN-TT ngày 21/10/2014 của Bộ NN&PTNT “Phê duyệt Đề án tái canh cà phê các tỉnh vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020”*. Theo đó, quan điểm tái canh cà phê là góp phần tái cơ cấu ngành cà phê Việt Nam theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật và phát huy mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế.

2. Thực trạng tín dụng tái canh cà phê ở vùng Tây Nguyên

2.1. Chính sách tín dụng phát triển tái canh cà phê ở vùng Tây Nguyên

Để thực hiện tái canh cà phê, người dân phải chặt bỏ cây cà phê già cỗi và không được trồng lại ngay mà phải trồng các cây trồng khác ngắn hạn trong thời gian từ 1-2 năm. Giai đoạn từ khi trồng cho đến khi cây cà phê cho thu hoạch mất khoảng 2-3 năm. Do đó, người nông dân mất khoảng thời gian từ 3-5 năm không có thu nhập. Trong khi chi phí đầu tư để trồng lại khoảng 150 triệu đồng/ha.

Từ năm 2013, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã chỉ đạo Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) dành gói tín dụng để hỗ trợ cho vay tái canh cà phê. Theo đó, Agribank chi nhánh Lâm Đồng đã dành gói tín dụng 3.100 tỷ đồng, Agribank chi nhánh Đắk Lắk dành 3.000 tỷ đồng phục vụ nhu cầu tái canh 22.982 ha cà phê trên địa bàn Tỉnh. Khách hàng khi sử dụng gói vay này sẽ được hưởng ưu đãi về lãi suất, linh hoạt trong bảo đảm tiền vay, ân hạn trả gốc lãi và không thu phí trả nợ trước hạn.

Thực hiện chủ trương phát triển bền vững ngành

cà phê, hỗ trợ quá trình tái canh ở vùng Tây Nguyên hiệu quả của Nhà nước, ngành Ngân hàng đã triển khai nhiều chính sách tín dụng để đưa nguồn vốn đến khu vực này, cụ thể: Ngày 12/3/2015, Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản số 1685/VPCP-KTTH về việc cho vay tái canh cà phê tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên.

Ngày 11/5/2015, NHNN ban hành Văn bản số 3228/NHNN-TD về việc triển khai chính sách cho vay tái canh cà phê tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020.

Ngày 11/5/2015, NHNN ban hành Văn bản số 3227/NHNN-TD về việc hướng dẫn cho vay tái canh cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên vào tháng 12 hàng năm áp dụng cho năm tiếp theo.

Agribank là ngân hàng được lựa chọn tham gia chương trình cho vay tái canh cà phê ở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014- 2020. Nguồn vốn cho vay tái canh được NHNN hỗ trợ thông qua hình thức tái cấp vốn.

Một số ưu đãi của chương trình này như sau:

(1) Lãi suất cho vay tái canh cà phê trong thời gian ân hạn trả nợ gốc và lãi do NHNN công bố, nhưng không vượt quá 7%/năm. Lãi suất sau thời gian ân hạn trả nợ gốc và lãi do NHNN công bố hàng năm dựa trên cơ sở lãi suất huy động bằng VND kỳ hạn 12 tháng của ngân hàng cho vay cộng biên độ 2,5%/năm; (2) Mức cho vay tối đa là 150 triệu đồng/ha, thời gian cho vay tối đa 8 năm, trong đó thời gian ân hạn trả nợ gốc và lãi là 4 năm tính từ thời điểm khách hàng và ngân hàng ký hợp đồng vay vốn; (3) Đối tượng được vay vốn là các tổ chức, cá nhân thực hiện tái canh cà phê tại địa bàn các tỉnh khu vực Tây Nguyên có tên trong danh sách thực hiện tái canh cà phê theo Đề án Tái canh cà phê tại các tỉnh vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014- 2020.

Ngoài ra, NHNN cũng đề nghị Ủy ban Nhân dân (UBND) các tỉnh vùng Tây Nguyên tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền các cấp phối hợp chặt chẽ với ngành ngân hàng triển khai tích cực, hiệu quả chính sách cho vay tái canh tại địa phương; đặc biệt chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện việc xác nhận diện



tích tái canh cà phê của các tổ chức, cá nhân trong kế hoạch tái canh của tỉnh làm cơ sở để Agribank thẩm định cho vay. Chính sách này là một điểm thuận lợi trong việc đưa nguồn vốn đến với khách hàng có nhu cầu tái canh cà phê.

2.2. Kết quả tín dụng tái canh cà phê ở vùng Tây Nguyên

Agribank và các bộ ngành, UBND các tỉnh Tây Nguyên đã ký kết chương trình cho vay tái canh cà phê giai đoạn 2013- 2015 với gói tín dụng có giá trị 12.500 tỷ đồng, bắt đầu từ tháng 5/2013. Theo báo cáo của Vụ Tín dụng (NHNN), nguồn vốn tín dụng ngân hàng dành cho phát triển ngành cà phê trên toàn quốc đến cuối năm 2014 đạt khoảng 37.000 tỷ đồng, riêng khu vực Tây Nguyên chiếm hơn 30.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo UBND các tỉnh Tây Nguyên, việc cho vay phát triển ngành cà phê tập trung chủ yếu ở các khâu: Sản xuất, thu mua, chế biến và xuất khẩu cà phê của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân. Trong khi đó, dư nợ cho vay tái canh cà phê chỉ đạt 585 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 4,68% so với dư nợ tín dụng đề ra. Sau hơn một nửa giai đoạn thực hiện chương trình thì dư nợ cho vay tái canh đạt được như trên là khá nhỏ. Dư nợ cho vay tái canh cà phê chủ yếu tập trung vào các công ty cà phê, trong khi cà phê nông hộ chiếm đến 80%.

Đối với chương trình tín dụng tái canh cà phê giai đoạn 2014- 2020, theo thống kê của Agribank chi nhánh Đắk Lắk, cuối tháng 10/2015, Chi nhánh có 21 khách hàng (6 doanh nghiệp, 15 hộ gia đình) vay với dư nợ 41 tỷ đồng. Tổng diện tích tái canh từ nguồn vốn này là 532,5 ha, trong đó doanh nghiệp là 507 ha, hộ gia đình, cá nhân 25,5 ha. Tại Agribank chi nhánh Buôn Hồ, dư nợ giải ngân theo Chương trình này tính đến tháng 10/2015 là 6 tỷ đồng. Chương trình tín dụng tái canh cà phê giai đoạn 2014- 2020 bắt đầu từ tháng 5/2015, nhu cầu tái canh của khách hàng khá lớn. Thế nhưng, dư nợ như trên vẫn còn hạn chế, nguồn vốn của chương trình chưa được sử dụng một cách hiệu quả.

2.3. Nguyên nhân hạn chế của tín dụng tái canh cà phê ở vùng Tây Nguyên

- Theo Quyết định số 273/QĐ-CCN ngày

03/07/2013 của Cục trồng trọt- Bộ NN&PTNT về việc “Ban hành quy trình tái canh cà phê với” thì thời gian luân canh ít nhất 2 năm sau khi nhổ bỏ cà phê. Để được vay vốn thì khách hàng phải thỏa mãn điều kiện trên. Thêm vào đó, khách hàng mất thêm 3 năm kiến thiết. Vậy thu nhập khách hàng sẽ bị gián đoạn tối thiểu 5 năm. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập của khách hàng.

- So với mức lãi suất cho vay ưu đãi nông nghiệp nông thôn thì lãi suất cho vay tái canh hiện tại vẫn cao, chưa thu hút và khuyến khích được khách hàng vay vốn để phục vụ tái canh cà phê.

- Công tác tái canh chưa tập trung do phụ thuộc vào tuổi cây, kỹ thuật canh tác và kinh tế của mỗi hộ gia đình. Cơ quan quản lý Nhà nước còn gặp khó khăn trong việc nắm bắt nhu cầu tái canh của từng hộ dân nói riêng và từng vùng nói chung.

3. Giải pháp tín dụng nhằm góp phần phát triển tái canh cà phê khu vực Tây Nguyên

Một là, ngân hàng cần đa dạng hóa, điều chỉnh các phương thức cho vay tái canh, cải tạo cà phê linh hoạt và phù hợp với thực tế nhu cầu của người trồng cà phê địa phương. Một số mô hình cụ thể như hạn mức tín dụng bao gồm nhiều mục đích: Vừa tái canh cà phê, vừa cải tạo, phát triển cà phê; ngân hàng cho vay một phần và bảo lãnh một phần.

Hai là, để khắc phục khoảng trống 5 năm sau tái canh (2 năm tái canh và 3 năm kiến thiết), ngân hàng cần có chính sách hỗ trợ cho khách hàng vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh khác và tiêu dùng sau khi đã cho vay tái canh. Chẳng hạn trong thời gian tái canh và kiến thiết, ngân hàng hỗ trợ khách hàng vay vốn để trồng những loại cây ngắn ngày hoặc đầu tư vào lĩnh vực khác nhằm đảm bảo nguồn thu nhập của người trồng cà phê để đáp ứng cuộc sống và trả nợ cho ngân hàng đúng hạn.

Ba là, mở rộng đối tượng cho vay vốn được ưu đãi. Ngoài các khách hàng có tên trong danh sách thực hiện tái canh cà phê trên địa bàn được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với Đề án Tái canh cà phê tại các tỉnh vùng Tây



Nguyên giai đoạn 2014- 2020, các khách hàng trồng cà phê trên địa bàn chưa được quy hoạch có nhu cầu tái canh cà phê thì vẫn được cho vay. Thực tế là tại những vùng đất chưa được quy hoạch tái canh cà phê vẫn có những khu đất đã già cỗi. Những cá nhân thuộc đối tượng này muốn được vay tái canh cà phê cần có sự kiểm tra và xác nhận của chính quyền địa phương.

Bốn là, đơn giản hóa quy trình cho vay. Thủ tục vay vốn rườm rà, phức tạp làm cho khách hàng nói chung có tâm lý e ngại. Cụ thể: rút ngắn thời gian thẩm định từ 5-7 ngày làm việc như hầu hết các ngân hàng hiện nay xuống còn 2-3 ngày, xây dựng các dự án vay vốn mẫu để giúp khách hàng dễ dàng trong việc lập phương án

vay vốn. Đồng thời, hạn chế các yêu cầu khách hàng thực hiện các thủ tục không cần thiết như bỏ xác nhận của UBND Phường, xã trên giấy đề nghị vay vốn.

Năm là, ngân hàng mở rộng việc xem xét tài sản thế chấp. Do nhiều diện tích cà phê nằm trong vùng quy hoạch tái canh nhưng chưa được cấp chứng nhận quyền sử dụng đất khiến khách hàng không thể sử dụng làm tài sản thế chấp để vay vốn. Mặt khác, hầu hết khách hàng có nhu cầu tái canh cà phê đều đang có dư nợ ngân hàng, chưa có khả năng trả hết nợ cũ để vay gói tái canh. Do vậy, tài sản thế chấp không chỉ là tài sản đã có của khách hàng mà còn là tài

xem tiếp trang 51

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Minh Kiều (2011), *Tín dụng và thẩm định tín dụng ngân hàng*, NXB Lao động xã hội.
2. Chi nhánh Agribank tỉnh Đắk Lắk (2015), báo cáo cho vay tái canh cà phê.
3. Chi nhánh Agribank tỉnh Lâm Đồng (2015), báo cáo cho vay tái canh cà phê.
4. Nguyễn Lâm Hùng (2012), *Nghề trồng cà phê*, NXB Nông nghiệp.
5. Ngô Đình Quế (2005), *Đánh giá ảnh hưởng của cà phê đến môi trường ở Tây Nguyên*.

SUMMARY

Bank Credit to Coffee Recultivation in Highlands Region

Coffee is one of the main export items of Vietnam, Highlands region in particular. With the property of basaltic soils at an altitude of 500m - 600m above the sea, Highlands region is suitable for industrial crops such as coffee, cocoa, pepper, mulberry, in which coffee is the most important industrial plants. However, since the coffee area is increasingly aging, recultivation to maintain quantity and quality is a big problem. Being aware of and in order to solve this problem, the banking industry has issued many policies to provide credit funds to Highlands region, simultaneously combined with other macroeconomic policies to increase efficiency of credit capital. The article focuses on analyzing the current status, challenges and policy recommendations for replanting coffee in Highlands region.

Key words: credit, coffee recultivation, Highlands region

THÔNG TIN TÁC GIẢ

Đặng Hoài Linh, Thạc sỹ

Đơn vị công tác: NH Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

Lĩnh vực nghiên cứu chính: Tài chính ngân hàng

Tạp chí tiêu biểu đã có bài viết đăng tải: Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng

Email: linhdh.agribank@gmail.com

Đàm Nguyễn Anh Khoa, Thạc sỹ

Đơn vị công tác: ĐH Bách khoa Đà Nẵng

Lĩnh vực nghiên cứu chính: Tài chính ngân hàng, marketing

Tạp chí tiêu biểu đã có bài viết đăng tải: Tạp chí Giao thông Vận tải

Email: dnakhoea@dut.udn.vn



mức độ an toàn của chỉ tiêu đó và được tính theo thang điểm 100. Điểm càng cao, thì chỉ tiêu càng an toàn. Các chỉ tiêu ở mức an toàn nhất thường có mức điểm từ 70 đến 100, các chỉ tiêu ở mức điểm 40- 50 có mức an toàn trung bình và từ 0

đến dưới 40 điểm bị coi là mất an toàn. Mỗi chỉ tiêu tương ứng với tỷ trọng nhất định, trên cơ sở đó chúng ta có thể đánh giá chuẩn xác mức độ an toàn tài chính của CTCK. Tóm lại, mặc dù đạt nhiều kết quả đáng khích lệ trong thời

gian qua nhưng hoạt động của CTCK còn bộc lộ nhiều thách thức. Do đó, để nâng cao năng lực hoạt động của mình, cơ quan quản lý cũng như bản thân nội tại của CTCK cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phương Mai, “Nhân sự CTCK tăng vọt 6 tháng đầu năm”, vinanet.vn
2. Hoàng Phú Cường, “Khởi CTCK, 15 năm xây dựng và trưởng thành”, Đặc san 15 năm TTCK.
3. Nguyễn Thanh Phương “Quản trị doanh nghiệp cho công ty cổ phần chứng khoán trong quá trình tái cấu trúc TTCK Việt Nam”, đề tài Ngành, 2015.
4. Hai An, “Nhiều CTCK huy động vốn trái phiếu đón đầu cơ hội”, infonet.vn

SUMMARY

The operation of Vietnamese securities companies

Securities companies restructuring process includes many stages such as modifying the number of securities companies in line with the market scale, enhancing the operation's quality, financial capacity and the corporate governance of securities companies, orienting securities companies to play its vital roles in the securities market. After nearly 2 years implement, the operations of securities companies have been improved significantly. This paper analyses several changes in the operations of securities companies and gives some solutions to reinforce activity's capacity of these companies.

THÔNG TIN TÁC GIẢ

Nguyễn Thanh Phương, Phó Giáo sư - Tiến sỹ

Đơn vị công tác: Khoa Tài chính, Học viện Ngân hàng

Lĩnh vực nghiên cứu chính: Tài chính- Ngân hàng

Tạp chí tiêu biểu đã có bài viết đăng tải: Tạp chí nghiên cứu kinh tế, Tạp chí Ngân hàng, Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng.

Email: phuonghvnh@gmail.com

tiếp theo trang 34

sản hình thành trong tương lai từ vườn cà phê. **Sáu là**, mức lãi suất áp dụng cho chương trình tái canh cà phê cần phải ưu đãi hơn nhằm thu hút và khuyến khích khách hàng vay vốn thực hiện tái canh, ít nhất là bằng với lãi suất ưu đãi cho vay nông nghiệp nông thôn.

Bảy là, ngân hàng cần có công tác tuyên truyền, giải thích cho hộ nông dân hiểu rõ về cơ chế tín dụng, lãi suất cho vay tái canh cà phê nhằm khuyến khích người dân tham gia vay vốn thực hiện kế hoạch tái canh, cải tạo vườn cà phê. Đa dạng hóa các hình thức quảng cáo, chú trọng quảng cáo trên các kênh như: báo in, Internet,

tờ rơi... Hình thức quảng cáo ngắn gọn, dễ hiểu.

Tám là, nâng cao trình độ và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ ngân hàng, chú trọng đào tạo các nghiệp vụ: thẩm định, phân tích tài chính, kỹ năng giao tiếp, đạo đức nghề nghiệp... không đào tạo lan man, tránh lãng phí nguồn lực ngân hàng. **Chín là**, UBND các tỉnh vùng Tây Nguyên cần có những rà soát lại quy hoạch phát triển cây cà phê trên địa bàn tỉnh và xây dựng quy hoạch vùng cà phê tái canh trên từng địa bàn để làm cơ sở hoàn thành tốt kế hoạch tái canh cà phê vùng Tây Nguyên.

Mười là, địa phương các tỉnh vùng Tây Nguyên
xem tiếp trang 76



categories: Topics, projects, proposals, papers, publications... of many scientists in and outside the industry. In fact, the management of science and technology activities are being conducted largely in accordance with the manual method, the data is stored via text or discrete files. With strong development of science and technology activities, the management, aggregate and research the information manually serving the science and technology activities operation at State Bank of Vietnam are no longer suitable. The paper analyzes the need for computerization of scientific and technological activities management process in banking industry and presents technology solutions for this problem.

THÔNG TIN TÁC GIẢ

Phan Thanh Đức, Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Khoa Hệ thống Thông tin Quản lý, Học viện Ngân hàng

Lĩnh vực nghiên cứu chính: Hệ thống thông tin quản lý

Tạp chí tiêu biểu đã có bài viết đăng tải:

Email: ducpt@bav.edu.vn

Nhóm thực hiện Đề tài “Xây dựng công thông tin KH-CN ngân hàng 2015”:

Chu Văn Huy, Thạc sỹ

Đơn vị công tác: Học viện Ngân hàng

Vũ Trọng Sinh, Thạc sỹ

Đơn vị công tác: Học viện Ngân hàng

Nguyễn Thanh Mai, Thạc sỹ

Đơn vị công tác: Học viện Ngân hàng

Lã Xuân Đăng

Đơn vị công tác: Viện Chiến lược ngân hàng

An Phương Điệp

Đơn vị công tác: Học viện Ngân hàng

Nguyễn Thanh Tùng

Đơn vị công tác: NHTM Công Thương Việt Nam

tiếp theo trang 51

cần kiến nghị Chính phủ có chính sách cụ thể hỗ trợ tái canh cà phê như hỗ trợ kinh phí cho các nội dung như quy hoạch, kế hoạch, xây dựng vườn giống, cây giống, hoàn thiện quy trình kỹ thuật. Chính sách miễn thuế hoặc giảm thuế, tiền thuê đất cho các doanh nghiệp cần có trong thời gian thực hiện cải tạo đất, tái canh đất ở dạng kiến thiết cơ bản.

4. Kết luận

Diện tích cà phê già cỗi, sinh

trưởng kém, cùng với sự ảnh hưởng của thời tiết bất thường, hạn hán, sâu bệnh, sử dụng phân bón không đúng chất lượng đã tác động đến năng suất, chất lượng cũng như ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người trồng cà phê. Do đó, cải tạo diện tích đất cà phê già cỗi, nâng cao năng suất và chất lượng cà phê là vấn đề luôn được các cấp chính quyền, các tổ chức và người trồng cà phê quan tâm. Việc tái canh cà phê cần được kiểm soát và có sự tham gia tích cực của các cấp, ngành có

liên quan để việc tái canh thực sự có hiệu quả. Đối với ngành Ngân hàng, việc khắc phục nhưng hạn chế hiện tại sẽ góp phần đưa nguồn vốn vay đến gần hơn với hộ nông có nhu cầu tái canh, đẩy nhanh quá trình tái canh một cách hiệu quả nhất. ■